

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÔ THỊ TÂN AN

- Địa chỉ: Số 08, tỉnh lộ 827, Phường 7, thành phố Tân An, tỉnh Long An
- Điện thoại: 072.3826127 – 072.3552580 – 072. 3838700
- Fax: 072.3838900
- E-mail: congtrinhdothitanan@ yahoo.com.vn.
- Website: www.tapuco.com

Tân An, ngày tháng 5 năm 2016

THÔNG BÁO

V/v tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016

Kính gửi: **Quý cổ đông Công ty Cổ phần Đô thị Tân An**

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Đô thị Tân An trân trọng thông báo đến Quý cổ đông về việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016, cụ thể như sau:

I-Thời gian: 13 giờ 00 phút ngày 24 tháng 5 năm 2016 (thứ Ba).

II-Địa điểm: tại Hội trường Queen House, số 64 đường Trần Văn Nam, Phường 3, thành phố Tân An, tỉnh Long An.

III-Nội dung chính của Đại hội:

- 1- Báo cáo của HĐQT 2015 và phương hướng nhiệm vụ 2016;
- 2- Báo cáo của BKS 2015 và phương hướng nhiệm vụ 2016;
- 3- Báo cáo của Ban Giám đốc về thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ 2015;
- 4- Báo cáo tóm tắt về tình hình tài chính đã được kiểm toán năm 2015.

5- Tờ trình về các vấn đề tài chính năm 2015, kế hoạch SXKD năm 2016; miễn nhiệm và bầu bổ sung Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2014-2019; sửa đổi bổ sung Điều lệ Công ty theo Luật Doanh nghiệp năm 2014; lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập năm 2016 và một số vấn đề khác;

6- Bầu bổ sung các thành viên BKS nhiệm kỳ 2014-2019.

IV-Điều kiện tham dự:

+ Các cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty Cổ phần Đô thị Tân An theo danh sách cổ đông xác nhận ngày 12/5/2016 đều có quyền dự họp.

+ Những cổ đông không tham dự Đại hội được quyền uỷ quyền cho người khác tham dự Đại hội (*mẫu Giấy uỷ quyền gửi kèm theo Giấy mời họp*).

V- Để công tác tổ chức Đại hội được chu đáo, đề nghị Quý cổ đông vui lòng xác nhận việc tham dự hoặc uỷ quyền cho người khác tham dự Đại hội trước 15 giờ

00 ngày 23/5/2016 bằng điện thoại, E-mail hoặc fax và gửi trực tiếp (theo mẫu Phiếu đăng ký tham dự/giấy Ủy quyền gửi kèm) theo địa chỉ:

Phòng Tổ chức Hành chính: Điện thoại 072.3826127; Fax: 072.3838900; E-mail: congtrinhdothitanan@ yahoo.com.vn.

VI-Quý cổ đông khi đến tham dự Đại hội mang theo các giấy tờ sau:

- 1- Giấy mời họp;
- 2- CMND/Hộ chiếu (*bản gốc*) của người dự họp (*đối với cổ đông cá nhân*);
- 3- CMND/Hộ chiếu (*bản gốc*) của người dự họp và bản sao hợp lệ Giấy phép ĐKKD (*đối với cổ đông pháp nhân*);

* Trường hợp ủy quyền tham dự Đại hội:

+ Đối với cổ đông cá nhân: Người được ủy quyền mang theo Giấy mời họp, CMND/Hộ chiếu (*bản gốc*), Giấy ủy quyền (*bản gốc*) và photo CMND/Hộ chiếu của Người ủy quyền.

+ Đối với cổ đông pháp nhân: Người được ủy quyền mang theo Giấy mời họp, CMND/Hộ chiếu (*bản gốc*), Giấy ủy quyền (*bản gốc*) và bản sao hợp lệ Giấy phép ĐKKD của Bên ủy quyền.

Thông báo này thay cho thư mời trong trường hợp Quý cổ đông chưa nhận được Giấy mời họp.

Quý cổ đông vui lòng tham khảo tài liệu liên quan, nội dung chương trình ĐHĐCĐ và mẫu Giấy ủy quyền tham dự Đại hội trên website: www.tapuco.com

Trân trọng./.



DANH MỤC TÀI LIỆU

- 1- Chương trình Đại hội.
- 2- Báo cáo của HĐQT 2015 và phương hướng nhiệm vụ 2016.
- 3- Báo cáo của BKS 2015 và phương hướng nhiệm vụ 2016.
- 4- Báo cáo của Ban Giám đốc về thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ 2015
- 5- Báo cáo tóm tắt về tình hình tài chính đã được kiểm toán năm 2015.
- 6- Tờ trình về các vấn đề tài chính năm 2015, kế hoạch SXKD năm 2016; miễn nhiệm và bầu bổ sung Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2014-2019; sửa đổi bổ sung Điều lệ Công ty theo Luật Doanh nghiệp năm 2014; lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập năm 2016 và một số vấn đề khác liên quan.
- 7- Quy chế làm việc của ĐHĐCĐ 2016.
- 8- Quy chế bầu cử thành viên BKS nhiệm kỳ 2014-2019 (bổ sung).
- 9- Dự thảo Điều lệ Công ty sửa đổi, bổ sung theo Luật Doanh nghiệp 2014.

10-Mẫu giấy ủy quyền pháp nhân; Mẫu giấy ủy quyền thể nhân.

CÔNG TY CP ĐÔ THỊ TÂN AN
(TAPUCO)

Số: 20/GM-ĐTTA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tân An, ngày 12 tháng 5 năm 2016

GIẤY MỜI

Kính gửi: Tất cả Quý cổ đông Công ty Cổ phần Đô thị Tân An.

Công ty Cổ phần Đô thị Tân An tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 vào lúc **13h00 ngày 24 tháng 5 năm 2016 (thứ Ba)**.

Công ty Cổ phần Đô thị Tân An trân trọng kính mời tất cả Quý cổ đông Công ty đến dự đại hội.

Địa điểm: Tại hội trường Queen House. Địa chỉ: số 64, đường Trần Văn Nam, Phường 3, thành phố Tân An, tỉnh Long An.

Mong được sự quan tâm, đến dự đầy đủ của tất cả cổ đông Công ty để Đại hội thành công tốt đẹp.

* Trường hợp ủy quyền tham dự Đại hội:

+ Đối với cổ đông cá nhân: Người được ủy quyền mang theo Giấy mời họp, CMND/Hộ chiếu (*bản gốc*), Giấy ủy quyền (*bản gốc*) và photo CMND/Hộ chiếu của Người ủy quyền.

+ Đối với cổ đông pháp nhân: Người được ủy quyền mang theo Giấy mời họp, CMND/Hộ chiếu (*bản gốc*), Giấy ủy quyền (*bản gốc*) và bản sao hợp lệ Giấy phép ĐKKD của Bên ủy quyền.

Để công tác tổ chức Đại hội được chu đáo, đề nghị Quý cổ đông vui lòng xác nhận việc tham dự hoặc ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội trước 15 giờ 00 ngày 23/5/2016 bằng điện thoại, E-mail hoặc fax và gửi trực tiếp (*theo mẫu Phiếu đăng ký tham dự/giấy Ủy quyền gửi kèm*) theo địa chỉ:

Phòng Tổ chức Hành chính: Điện thoại 072.3826127; Fax: 072.3838900; E-mail: congtrinhdothitanan@yahoo.com.vn.

Ghi chú: Cổ đông là người lao động của Công ty khi dự Đại hội mặc trang phục áo trắng.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Lương Minh Nhựt

CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2016

PHẦN I	CHƯƠNG TRÌNH LÀM VIỆC CỦA BAN TỔ CHỨC
01	Địa điểm: Tại Hội trường Queen house. Địa chỉ số 64 đường Trần Văn Nam, Phường 3, thành phố Tân An, tỉnh Long An
02	Thời gian 13h00: Đón khách, phát tài liệu, kiểm tra tư cách cổ đông
03	Ổn định tổ chức chuẩn bị Đại hội
04	Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội
05	Chào cờ - Tuyên bố lý do; giới thiệu đại biểu.
06	Giới thiệu Đoàn chủ tịch, Thư ký Đại hội.
PHẦN II	CHƯƠNG TRÌNH LÀM VIỆC CỦA ĐOÀN CHỦ TỊCH
01	Thông qua chương trình và Quy chế đại hội đồng cổ đông thường niên 2016
02	Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2016 và phương hướng năm 2016
03	Báo cáo của BGD về thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ và Nghị quyết HĐQT, Quyết định của HĐQT năm 2015
04	Báo cáo tóm tắt tình hình tài chính năm 2015
05	Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát Công ty năm 2015
ĐẠI BIỂU NGHĨ GIẢI LAO	
06	Thông qua tờ trình xin ý kiến chủ sở hữu để biểu quyết các vấn đề tài chính năm 2015; Kế hoạch sản xuất kinh doanh; Thù lao Hội đồng quản trị và BKS năm 2016; Sửa đổi bổ sung Điều lệ hoạt động Công ty; Các vấn đề khác và Miễn nhiệm, giới thiệu ứng cử TV BKS nhiệm kỳ 2014-2019 do bị khuyết.
07	Thảo luận đóng góp ý kiến các vấn đề xin ý kiến và biểu quyết.
08	Bầu bổ sung thành viên BKS nhiệm kỳ 2014-2019
09	Phát biểu của cấp trên
10	Tiếp thu ý kiến phát biểu của cấp trên
11	Thông qua BB, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016
12	Chào cờ bế mạc đại hội.

BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI

BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2015,
PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2016
(Báo cáo của HĐQT trình Đại hội đồng cổ đông năm 2016)

Năm 2015, Hội đồng quản trị đã triển khai thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ được giao theo Nghị quyết ngày 27/4/2015 của Đại hội đồng cổ đông năm 2015.

Căn cứ Điều lệ Tổ chức hoạt động của Công ty Cổ phần Đô thị Tân An; HĐQT báo cáo ĐHĐCĐ thường niên về công tác quản trị và điều hành năm 2015, phương hướng, nhiệm vụ của HĐQT năm 2016 như sau:

I/ Đánh giá tình hình hoạt động và kết quả kinh doanh:

1/ Kết quả sản xuất kinh doanh:

Công ty hoạt động SXKD theo đúng đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty. Công ty thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2015 đạt yêu cầu đề ra. Sản xuất kinh doanh tương đối ổn định, việc làm thu nhập người lao động được bảo đảm. Doanh thu đạt 127 %, lợi nhuận trước thuế đạt 110 % so với kế hoạch SXKD năm 2015. Chi tiết cụ thể được trình bày trong báo cáo của Giám đốc Công ty.

2/ Trích lập các quỹ:

Hội đồng Quản trị thống nhất trích quỹ và trình chủ sở hữu phê duyệt.

Số TT	Hạng mục	ĐVT	Tỷ lệ trích quỹ trên lợi nhuận sau thuế	Số tiền
01	Quỹ đầu tư phát triển	Đồng	20 %	784.494.687
02	Quỹ Khen thưởng phúc lợi	“	10 %	392.247.343
03	Quỹ Ban điều hành	“	05 %	196.123.672
04	Lợi nhuận còn lại chia cổ tức cho cổ đông	“	65 %	2.549.607.731

Mức chia cổ tức/năm: 1.300 đồng/cổ phần. Phần còn lại dự phòng cho năm 2016 là 707.897.731 đồng.

3/ Tình hình tài chính và quyết toán tài chính:

Niên độ Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Đô thị Tân An tính từ 01/01/2015 đến hết ngày 31/12/2015 phù hợp với các quy định của chuẩn mực kế toán (Có báo cáo riêng kèm theo).

Quỹ lương: 16.565.016.798 đồng

Lao động : 220 người

Thù lao HĐQT và Ban Kiểm soát: 179.410.000 đồng. Việc chi trả thù lao cho HĐQT, BKS theo đúng quy định của Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2015.

4/ Đầu tư mua sắm tài sản:

- Đầu tư dự án xây dựng Cửa hàng kinh doanh xăng dầu tổng số tiền 1.610.000.000 đồng (*Một tỷ sáu trăm mười triệu đồng*) Hình thức lựa chọn nhà thầu chào hàng cạnh tranh. Nguồn vốn: Quỹ đầu tư và phát triển công ty. Đang triển khai tổ chức thi công, dự kiến hoàn thành trong tháng 7/2016 đưa vào hoạt động. Đã cử 9 cán bộ dự tập huấn về quản lý kinh doanh xăng dầu và PCCN do Sở Công thương Long An tổ chức.

- Đầu tư mua mới một xe ô tô chuyên dùng chở bùn phục vụ hoạt động SXKD của Công ty. Hình thức mua sắm: mua sắm trực tiếp do giá trị đầu tư không lớn. Nguồn vốn đầu tư: quỹ khấu hao và quỹ đầu tư phát triển của Công ty. Nguyên giá ghi tăng tài sản cố định 288.018.182 đồng.

- Đầu tư mua vật tư thiết bị: 6 xe đẩy tay bằng nhựa Compossite, 20 thùng rác loại 204 lít và 10 bộ vỏ ruột xe phục vụ công tác thường xuyên, tổng số tiền là 103.017.000 đồng.

- Mua sắm trang thiết bị, phương tiện làm việc (máy vi tính, máy in, máy scan...) tổng số tiền 50.627.272 đồng.

5/ Công tác cổ đông:

Tại thời điểm 01/01/2015, Công ty có 155 cổ đông, trong đó cổ đông nhà nước 01, cổ đông là người lao động của Công ty 113, cổ đông là người bên ngoài Công ty 41. Tình hình cổ đông tại thời điểm 05/5/2016 (thời điểm chốt danh sách cổ đông tổ chức Đại hội đồng cổ đông) tóm tắt như sau:

Cổ đông	Số cổ đông	Cổ phần sở hữu	Trị giá (đồng)	Tỷ lệ % / Vốn điều lệ
Tổng cộng	154	1.416.700	14.167.000.000	100
1. Cổ đông nhà nước	01	850.020	8.500.200.000	60
2. Cổ đông là người lao động	103	170.150	1.701.500.000	12,01
3. Cổ đông bên ngoài	50	396.530	3.965.300.000	27,99

Như vậy tổng số cổ đông giảm 01, cổ đông là người lao động giảm 10, cổ đông bên ngoài tăng 09. Riêng vốn cổ đông Nhà nước giảm từ 62,44% xuống còn 60 % vốn điều lệ của Công ty do đã bán đi 34.540 cổ phần để tiết giảm phần vốn Nhà nước tại doanh nghiệp theo chỉ đạo của UBND tỉnh Long An. Cổ đông Nhà nước có hai người đại diện: Chủ tịch HĐQT đại diện 40% phần vốn Nhà nước tại doanh nghiệp, Giám đốc Công ty đại diện 20% phần vốn Nhà nước tại doanh nghiệp.

II/ Hoạt động của Hội đồng Quản trị:

1/ Những quyết định của HĐQT đã được triển khai thực hiện:

Trong năm 2015, HĐQT đã họp 14 phiên để xem xét quyết định những vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT được quy định tại Điều lệ Tổ chức và hoạt động

của Công ty. HĐQT đã ban hành 07 nghị quyết đúng theo trình tự thủ tục quy định. Những nội dung cơ bản mà HĐQT đã quyết nghị như sau:

- Tổ chức, sắp xếp, kiện toàn bộ máy quản lý của Công ty: Tháng 11/2015, thực hiện quy định của Luật Doanh nghiệp 2014 và sự chỉ đạo của chủ sở hữu về việc Chủ tịch HĐQT không còn kiêm nhiệm Giám đốc, Công ty đã thực hiện đầy đủ các thủ tục quy định báo cáo chủ sở hữu để bổ nhiệm BGD mới. Quyết định về công tác tổ chức nhân sự: bổ nhiệm giám đốc, các phó giám đốc, Trưởng phòng Kế hoạch Kỹ thuật. Sắp xếp lại các đội công nhân thực hiện các dịch vụ công ích phù hợp với tình hình mới.

- Ban hành Quy chế làm việc của HĐQT, Quy chế Tổ chức và hoạt động của Ban Giám đốc và các phòng chuyên môn giúp việc nhằm bảo đảm hoạt động của Công ty ổn định, nền nếp, hiệu quả khi chuyển sang mô hình quản lý mới.

- Phê duyệt Kế hoạch sản xuất kinh doanh, tài chính năm 2015.

- Quyết định phương án đầu tư Cửa hàng kinh doanh xăng dầu, đầu tư mua xe chuyên dùng, chọn các nhà tư vấn thiết kế, tư vấn thẩm tra hồ sơ, tư vấn tổ chức đấu thầu, chọn đơn vị kiểm toán độc lập báo cáo tài chính của Công ty...

- Công ty mở rộng ngành nghề sản xuất kinh doanh: Triển khai dự án Cửa hàng kinh doanh xăng dầu; tiếp tục phát triển dịch vụ chăm sóc hoa viên, cây kiểng các cơ quan và hộ gia đình; cửa hàng mua bán hoa kiểng... Mở rộng địa bàn hoạt động: vận chuyển rác sinh hoạt và san lấp bãi rác của huyện Tân Trụ, vận chuyển rác sinh hoạt một số xã của huyện Thủ Thừa; chăm sóc thảm cỏ cây xanh dãy phân cách Đường 827 thuộc huyện Châu Thành.

- Công ty đã thực hiện đầy đủ các thủ tục quy định về công ty đại chúng chuyển đến Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, đã có thông tin xác nhận thành lập công ty đại chúng từ ngày 10/12/2015.

- Thực hiện việc xác định giá trị doanh nghiệp và tiết giảm phần vốn Nhà nước tại doanh nghiệp theo chỉ đạo của UBND tỉnh Long An. Hội đồng đấu giá bán cổ phần của Tỉnh đã tổ chức đấu giá bán 34.540 cổ phần vốn của Nhà nước thành công. Kết quả 01 cổ đông bên ngoài mua 28.040 cổ phần, 01 cổ đông là người lao động của Công ty mua 6500 cổ phần. Hiện nay vốn cổ đông Nhà nước giảm từ 62,44% xuống còn 60 % vốn điều lệ của Công ty.

- Đóng góp sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty theo Luật Doanh nghiệp 2014 trình Sở Kế hoạch Đầu tư xem xét phê duyệt trước khi trình ĐHĐCĐ quyết định.

- Tình hình thay đổi thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2014-2019.

- Chỉ đạo, kiểm tra, giám sát Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý khác nhằm bảo đảm thực hiện đúng Nghị quyết ĐHĐCĐ và các quyết định của HĐQT.

2/ Đánh giá chung:

Năm 2015, trong điều kiện Công ty gặp nhiều khó khăn, HĐQT đã thực hiện tốt chức năng quản trị, giám sát, định hướng hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và đã có những chủ trương, những biện pháp phù hợp, linh hoạt, kịp thời giúp Công ty chủ động đối phó với những biến động của tình hình, tháo gỡ khó khăn vướng mắc, tổ chức SXKD có hiệu quả, việc làm thu nhập người lao động được bảo đảm, bảo toàn vốn, bảo đảm cổ tức cho cổ đông và thực hiện tốt nghĩa vụ đối với Nhà nước. HĐQT đã hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty. HĐQT tổ chức

hợp đều có sự tham gia, chứng kiến của Ban Kiểm soát Công ty, các vấn đề quan trọng thuộc thẩm quyền HĐQT đều được xem xét, quyết định đúng theo quy định. Các nghị quyết, quyết định của HĐQT ban hành đều dựa vào sự thống nhất cao của các thành viên. Từng thành viên HĐQT đã nỗ lực hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao vì sự phát triển của Công ty, thực hiện vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015.

Tuy nhiên, do nhiều yếu tố khách quan, chủ yếu là tình hình kinh tế xã hội chung, nên một số mục tiêu của HĐQT có đề ra nhưng thực hiện còn hạn chế như: Việc mở rộng địa bàn, ngành nghề kinh doanh gặp nhiều khó khăn nên số lượng còn ít, quy mô nhỏ, có dịch vụ mang tính tạm thời ngắn hạn; thu nhập người lao động không tăng cao so với trước đây; tiến độ thực hiện dự án Cửa hàng kinh doanh xăng dầu chậm so với yêu cầu kế hoạch; chưa thực hiện nâng cấp sửa chữa trụ sở làm việc của Công ty.

Nguyên nhân của những hạn chế trên do áp lực cạnh tranh của kinh tế thị trường; cơ chế chính sách của Nhà nước trong việc tham gia đấu thầu của doanh nghiệp vừa và nhỏ; tình hình tài chính, nhân lực của Công ty còn một số hạn chế; công tác quản trị Công ty còn có những khó khăn nhất định.

II/ Phương hướng năm 2016:

1/ Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016:

STT	Diễn giải	ĐVT	Kế hoạch
01	Tổng doanh thu	Đồng	37.360.374.000
02	Doanh thu công ích	“	33.760.374.000
03	Lợi nhuận trước thuế	“	3.736.037.000
04	Thuế thu nhập DN	“	747.207.000
05	Lợi nhuận sau thuế	“	2.988.830.000

** Trích lập các quỹ:*

Số TT	Hạng mục	ĐVT	Tỷ lệ trích quỹ trên lợi nhuận sau thuế	Số tiền
01	Quỹ Đầu tư phát triển	Đồng	20 %	597.765.000
02	Quỹ Khen thưởng phúc lợi	“	10 %	298.883.000
03	Quỹ Ban điều hành	“	05 %	149.441.000
04	Lợi nhuận còn lại chia cổ tức cho cổ đông	“	65 %	1.942.739.000

2/ Kế hoạch lao động: tổng số lao động sử dụng bình quân 215 người.

3/Quỹ lương: 16.437.936.000 đồng. Thu nhập bình quân 6.371.000 đồng/người/tháng

4/ Thù lao HĐQT và Ban Kiểm soát: 245.520.000 đồng.

5/ Đầu tư mua sắm tài sản:

Trong năm 2016 dự kiến đầu tư:

- Xây dựng Cửa hàng kinh doanh xăng dầu: 1.610.000.000 đồng.
- Xây dựng lò hoả táng ở xã Tân Đông, huyện Thạnh Hoá theo lộ trình từng giai đoạn nếu được UBND Tỉnh đồng ý cho chủ trương đầu tư.
- Đầu tư mua sắm trang thiết bị phương tiện làm việc: Máy vi tính, máy photocopy: 80.000.000 đồng.
- Di dời Trạm biến điện (trước Công ty), di dời nhà để xe về Lợi Bình Nhơn để xây dựng Cửa hàng kinh doanh xăng dầu: 315.633.213 đồng
- Mở rộng vườn ươm cây, trang trí đường phố phục vụ lễ, Tết, các sự kiện chính trị: 300.000.000 đồng
- Sửa chữa trụ sở làm việc Công ty: 100.000.000 đồng-200.000.000 đồng tùy theo yêu cầu thực tế sau khi xây dựng Cửa hàng kinh doanh xăng dầu.

2/ Định hướng hoạt động của HĐQT năm 2016:

- Chỉ đạo, quản trị Công ty hoạt động ổn định và từng bước phát triển, bảo đảm thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu kế hoạch SXKD do ĐHCĐ giao năm 2016.
- Nâng cao chất lượng hoạt động của HĐQT. Kiểm soát chặt chẽ chi phí hoạt động của Công ty, bảo đảm tài chính Công ty an toàn, hiệu quả. Kiểm tra và chỉ đạo chấp hành nghiêm chỉnh việc lập và thực hiện hệ thống kế hoạch tài chính theo đúng Quy chế Tài chính của Công ty và của Nhà nước.
- Mở rộng địa bàn hoạt động SXKD, đầu tư ngành nghề mới, tạo việc làm, tăng thu nhập cho người lao động. Thực hiện đầu tư các dự án đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng công trình và hiệu quả của dự án, nhất là Cửa hàng kinh doanh xăng dầu.

- Về nhân sự, lao động: nâng cao chất lượng lực lượng lao động, sắp xếp lao động hợp lý, những bộ phận có công nhân xin nghỉ việc, Công ty bố trí công nhân đội khác bổ sung, hạn chế tuyển thêm lao động; đảm bảo đời sống người lao động được ổn định và từng bước cải thiện tăng lên. Chú trọng công tác quy hoạch nhân sự, đào tạo và tuyển dụng nhằm đáp ứng kịp thời nhu cầu nhân lực của Công ty. Củng cố, kiện toàn đội ngũ cán bộ lãnh đạo các phòng, các đội bảo đảm đủ năng lực quản lý, điều hành thực hiện nhiệm vụ chuyên môn và tham mưu tốt cho Ban Giám đốc Công ty. Phát huy và đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các tổ chức. Tăng cường công tác quản lý, chỉ đạo bộ máy giúp việc đảm bảo thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên đã thông qua.

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động năm 2015 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2016 của HĐQT Công ty Cổ phần Đô thị Tân An. HĐQT mong muốn tiếp tục nhận được sự tin tưởng và đồng thuận của quý cổ đông trong các hoạt động của Công ty./.

Nơi nhận:

- Cổ đông;
- Ban Kiểm soát;
- Lưu VT.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Lương Minh Nhựt

BÁO CÁO KIỂM SOÁT NĂM 2015

Kính gửi: Thành viên Hội đồng quản trị;
Thành viên Ban Điều hành Công ty;
Các Ông, Bà cổ đông Công ty.

Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Kiểm soát được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Đô thị Tân An đã được Đại hội đồng cổ đông thành lập thông qua.

Chúng tôi – Ban Kiểm soát Công ty đã tiến hành kiểm tra theo quy định và xin được báo cáo tình hình hoạt động của Công ty trong niên độ tài chính năm 2015 kết thúc vào ngày 31/12/2015.

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty Cổ phần Đô thị Tân An đã được Đại hội đồng cổ đông thành lập thông qua;

Căn cứ Báo cáo quyết toán Tài chính năm 2015 của Công ty Cổ phần Đô thị Tân An đã được Công ty TNHH Kiểm toán Sao Việt kiểm toán thể hiện tại Báo cáo kiểm toán độc lập số 158/BCKT-2016 ngày 07/3/2016;

Căn cứ vào các chứng từ sổ sách của Công Ty năm 2015, đối chiếu với các chính sách, chế độ tài chính và Chuẩn mực Kế toán do Bộ Tài chính ban hành, Ban Kiểm soát có ý kiến như sau:

I. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015:

Thực hiện nhiệm vụ kế hoạch năm 2015 được thông qua tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2015 ngày 27 tháng 4 năm 2015, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đạt được cụ thể như sau:

1. **Vốn điều lệ:** 14.167.000.000 đồng
2. **Kết quả kinh doanh:** Đơn vị tính: đồng

	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ
* Tổng doanh thu:	34.377.000.000	44.234.957.565	128,68 %
* Lợi nhuận:	3.438.000.000	3.759.766.440	109,36 %

2.1 Tổng doanh thu	44.234.957.565
Trong đó	
- Doanh thu sản xuất kinh doanh	43.808.263.180
- Doanh thu hoạt động tài chính	363.465.851
- Thu nhập khác	63.228.534

2.2 Tổng chi phí:	40.475.191.125
2.3 Lợi nhuận trước thuế	3.759.766.440
2.4.1 Thu nhập chịu thuế TNDN	4.928.322.791
2.4.2 Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp	1.084.231.014
2.5 Lợi nhuận sau thuế	2.765.425.974

3. Tài sản cố định hữu hình có đến 31/12/2015:

Số TT	Chỉ tiêu	Số dư đầu năm	Tăng trong năm	Giảm trong năm	Số dư cuối năm
I	Nguyên giá	14.706.999.978			14.995.018.160
1	Nhà cửa, vật kiến trúc	1.183.843.005			1.183.843.005
2	Máy móc, TB-PT vận tải	13.490.386.772	288.018.182		13.778.404.954
3	Thiết bị văn phòng	32.770.201			32.770.201
II	Giá trị hao mòn	5.838.523.822	1.464.230.727		5.838.523.822
1	Nhà cửa vật kiến trúc	315.204.644	105.231.714		315.204.644
2	Máy móc, TB-PT vận tải	5.506.523.086	1.355.721.992		5.506.523.086
3	Thiết bị văn phòng	16.796.092	3.277.021		16.796.092
III	Giá trị còn lại	7.904.607.356			8.868.476.156
1	Nhà cửa vật kiến trúc	830.735.933			868.638.361
2	Máy móc, TB-PT vận tải	7.054.620.294			7.983.863.686
3	Thiết bị văn phòng	19.251.129			15.974.109

Để phát triển sản xuất kinh doanh, được sự thống nhất của Đại Hội đồng cổ đông tại Nghị quyết của Đại Hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 ngày 27/4/2015, Công ty đã đầu tư tài sản cố định xe tải ben với số tiền 288.018.182 đồng.

4. Tình hình công nợ:

4.1- Công nợ phải thu đến 31/12/2015 là 15.001.439.450 đồng, trong đó:

4.1.1 Phải thu khách hàng 14.567.381.118 đồng, chi tiết:

1. Ban Quản lý dự án tỉnh Long An	1.638.097.000
2. Ban Quản lý dự án TP Tân An	425.500.000
3. Phòng Quản lý đô thị TP Tân An	10.475.194.000
4. Cty TNHH MTV CTĐT Bến Tre	1.169.725.264
5. Khách hàng khác	858.864.854

Dự phòng khoản phải thu Phòng Tài chính kế hoạch TP Tân An về khoản tiền lắp đặt đèn led trang trí tết 2014, số tiền 23.100.000 đồng

4.1.2 Phải thu khác 457.158.332 đồng, chi tiết:

1. Lãi tiền gửi NH	320.904.572
2. Tạm ứng	53.395.500
3. Phải thu khác	82.858.260

4.2 Công nợ phải trả đến 31/12/2015 là 11.586.630.505 đồng; trong đó:

4.2.1 Phải trả người bán, chi tiết: 1.844.284.962

1. DNTN Huỳnh Hiệp	556.995000
2. CN Cty CP Bóng đèn phích nước Rạng Đông	1.181.984.570
3. Các nhà cung cấp khác	102.305.392

4.2.2 Người mua trả tiền trước 20.000.000

4.2.3 Thuế và các khoản nộp Nhà nước: 768.196.636

1. Thuế GTGT 655.174.498

2. Thuế TNDN 113.022.138

4.2.4 Phải trả người lao động 3.390.516.130

4.2.5 Doanh thu chưa thực hiện 532.636.482

Tiền thu cho thu mặt bằng hội chợ hoa xuân 2016

4.2.6 Phải trả, phải nộp ngắn hạn khác, chi tiết: 4.426.120.050

1. Thu hộ đất nghĩa trang 71.000.000

2. Cổ tức 2009,2010,2011,2012,2013,2014,2015 4.355.120.050

4.2.6 Quỹ khen thưởng, phúc lợi, QTBDH 604.876.245

5. Tiền lương và thu nhập của người lao động:

STT	Chỉ tiêu	Số tiền	Ghi chú
1	Tổng quỹ lương	16.565.016.798 đồng	Số quyết toán
4	Lao động bình quân (người)	214 người	
5	Tiền lương bình quân	6.450.552 đồng /ng/th	

Căn cứ Nghị Quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2015, tổng quỹ lương của Công ty Cổ phần Đô thị Tân An được tính theo hệ số 48,44 % trên doanh thu công ích và chi phí nhân công trong cơ cấu dự toán công trình được phê duyệt .

6. Tình hình tăng giảm vốn chủ sở hữu:

S TT	Chỉ tiêu	Số dư đầu kỳ	Tăng trong kỳ	Giảm trong kỳ	Số dư cuối kỳ
	Tổng cộng :	20.395.758.147			20.023.205.375
1	Vốn điều lệ	14.167.000.000			14.167.000.000
2	Quỹ Đầu tư phát triển: Tăng do trích quỹ	5.071.710.688	784.494.687		5.856.205.375
3	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	1.157.047.459	2.765.425.974	3.922.473.433	

II. Đánh giá xếp loại doanh nghiệp, Viên chức quản lý doanh nghiệp:

(Căn cứ Điều 17 Đánh giá hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp có vốn nhà nước – Thông tư số 158/2013/TT-BTC ngày 13/11/2013)

1. Doanh nghiệp:

Chỉ tiêu 1: Doanh thu và thu nhập khác :

* Tổng doanh thu kế hoạch năm 2015: 34.377.000.000

* Tổng doanh thu thực hiện năm 2015: 44.234.957.565

Doanh thu thực hiện so với kế hoạch đạt: 128,68 %

Xếp loại : A

Chỉ tiêu 2 : Lợi nhuận thực hiện và tỷ suất lợi nhuận thực hiện trên vốn chủ sở hữu:

Lợi nhuận kế hoạch năm 2015: 3.438.000.000

Lợi nhuận thực hiện năm 2015: 3.759.766.440

Vốn chủ sở hữu bình quân: 20.209.491.761

* Tỷ suất lợi nhuận kế hoạch trên vốn: $\frac{3.438.000.000}{20.209.491.761} \times 100 = 17 \%$

Chủ sở hữu 20.209.491.761

* Tỷ suất lợi nhuận thực hiện trên vốn: $\frac{3.759.766.440}{20.209.491.761} \times 100 = 18,60 \%$

Chủ sở hữu 20.209.491.761

Tỷ suất lợi nhuận thực hiện trên vốn chủ sở hữu so với tỷ suất lợi nhuận kế hoạch trên vốn chủ sở hữu tăng 1,60 % .

Xếp loại : A

Chỉ tiêu 3: Nợ phải trả quá hạn và khả năng thanh toán nợ đến hạn

* Doanh nghiệp không có nợ quá hạn

* Hệ số khả năng thanh toán : $\frac{23.862.448.678}{11.586.630.505} > 1$ (Đạt 2,06)

11.586.630.505

Xếp loại: A

Chỉ tiêu 4: Tình hình chấp hành các quy định pháp luật hiện hành

Cho đến thời điểm đánh giá xếp loại doanh nghiệp, doanh nghiệp chưa có kết luận của cơ quan có thẩm quyền về việc doanh nghiệp vi phạm pháp luật hiện hành.

Xếp loại : A

Kết luận : Do chỉ tiêu 2 và chỉ tiêu 4 đạt loại A; không có chỉ tiêu nào loại C nên Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Tân An xếp loại A .

2. Viên chức quản lý doanh nghiệp:

- Tỷ suất lợi nhuận thực hiện trên vốn chủ sở hữu so với tỷ suất lợi nhuận kế hoạch trên vốn chủ sở hữu tăng 1,60 % .

- Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Tân An đạt loại A.

Viên chức quản lý doanh nghiệp hoàn thành vượt chỉ tiêu Hội đồng quản trị giao về tỷ suất lợi nhuận thực hiện trên vốn chủ sở hữu .

Kết luận : Viên chức quản lý doanh nghiệp hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 2015.

III. Nhận xét và kiến nghị:

1. Về công tác kế toán:

Trên cơ sở Báo cáo tài chính năm 2015 do Công ty lập đã được và Công ty TNHH Kiểm toán Sao Việt kiểm toán, Ban Kiểm soát thống nhất ý kiến các kiểm toán viên độc lập là Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2015, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán , chế độ Kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

- Tổ chức ghi chép kịp thời các nghiệp vụ kinh tế phát sinh theo chế độ kế toán thống kê, sổ sách ghi chép rõ ràng, phản ánh các nghiệp vụ kinh tế phát sinh theo đúng chế độ quy định, cuối niên độ kế toán tiến hành đối chiếu xác nhận nợ kịp thời.

- Đề quản lý và xử lý công nợ của Công ty, đề nghị Người đại diện phần vốn nhà nước xây dựng và ban hành quy chế quản lý nợ theo tinh thần Nghị định số 206/2013/NĐ-CP ngày 09/12/2013.

Ban Kiểm soát chỉ kiểm tra số liệu trên các chứng từ, hóa đơn có tại Công ty, không tiến hành xác minh, đối chiếu. Nếu sau này có phát sinh chênh lệch trong quá trình thanh kiểm tra của các đơn vị khác, Ban điều hành Công ty có trách nhiệm điều chỉnh cho phù hợp.

2. Về công tác quản lý điều hành của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc:

Qua công tác giám sát, Ban Kiểm soát nhận thấy Hội đồng quản trị của Công ty tiến hành các cuộc họp định kỳ và đột xuất theo quy định để triển khai các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Hội đồng quản trị đã bám sát thực tế hoạt động của Công ty để ban hành các nghị quyết định hướng cho hoạt động điều hành. Hầu hết các cuộc họp của Hội đồng quản trị đều có đủ 100% các thành viên tham dự và các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT luôn đạt được sự nhất trí cao trên cơ sở lợi ích của cổ đông và sự phát triển của Công ty. Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT tuân thủ đúng các quy định tại Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật có liên quan.

Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Tân An đã tuân thủ các chủ trương, đường lối chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước, thực hiện đúng Điều lệ, các Nghị quyết của Đại hội của Đại hội cổ đông thường niên năm 2015 thông qua vào ngày 27 tháng 4 năm 2015.

Ban điều hành Công ty tiếp tục tăng cường công tác quản lý, thực hiện tốt chế độ chính sách của nhà nước, quản lý - sử dụng tiền vốn đúng mục đích và có hiệu quả; tích cực thu hồi nợ hạn chế phát sinh nợ mới, cuối niên độ kế toán phải tiến hành đối chiếu xác nhận nợ kịp thời.

Trên đây là một số vấn đề mà Ban Kiểm soát đã kiểm tra kính báo cáo với Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, các ông bà cổ đông của Công ty ./.

Thành viên



Phan Thanh Nhân

Trưởng Ban kiểm soát



Nguyễn Thị Diệu Hồng

Số : 01 / BKS

Tân An , ngày 01 tháng 4 năm 2016

TỜ TRÌNH

Về việc bổ sung thành viên Ban Kiểm soát

Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Kiểm soát được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Đô thị Tân An đã được Đại hội đồng cổ đông thành lập thông qua, Ban Kiểm soát kính đề nghị Hội đồng quản trị:

1. Bổ sung thành viên Ban Kiểm soát do Bà Hà Thị Thu Thủy thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2014-2019 đã miễn nhiệm vì lý do thôi việc tại Công ty Cổ phần Đô thị Tân An.

2. Thay thế một thành viên Ban kiểm soát đang là kế toán viên tại phòng kế toán của Công ty, vì theo khoản 2 Điều 18 Thông tư 121/2012/TT-BTC ngày 26/7/2012 Thông tư Quy định về quản trị Công ty áp dụng cho các công ty đại chúng:” Thành viên Ban kiểm soát không phải là người trong bộ phận kế toán, tài chính của công ty”

Trên đây là một số vấn đề, Ban Kiểm soát kính đề nghị Hội đồng quản trị Công ty xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch HĐQT;
- Các thành viên HĐQT;
- Lưu BKS-DH.

Trưởng Ban kiểm soát



Nguyễn Thị Diệu Hồng

Số : 02 / BKS

Tân An, ngày 03 tháng 5 năm 2016

TỜ TRÌNH

VỀ VIỆC CHỌN TỔ CHỨC KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP THỰC HIỆN KIỂM TOÁN CÁC BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Căn cứ Thông tư 121/2012/TT-BTC ngày 26/7/2012 của Bộ Tài chính Thông tư Quy định về quản trị Công ty áp dụng cho các công ty đại chúng.

Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Kiểm soát được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Đô thị Tân An đã được Đại hội đồng cổ đông thành lập thông qua, Ban Kiểm soát kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông chọn Công ty TNHH Kiểm toán Sao Việt kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2016.

Trên đây là một số vấn đề, Ban Kiểm soát kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét, lựa chọn./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch HĐQT;
- Các thành viên HĐQT;
- Lưu BKS-DH.

Trưởng Ban kiểm soát



Nguyễn Thị Diệu Hồng

Số: 22 /TTr-ĐTTA

Tân An, ngày 12 tháng 5 năm 2016

TỜ TRÌNH

**Về các vấn đề tài chính năm 2015; kế hoạch SXKD năm 2016;
miễn nhiệm và bầu bổ sung Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2014-2019;
lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập năm 2016 và một số vấn đề khác.**

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016.**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 8 thông qua có hiệu lực từ ngày 01/7/2015;

- Căn cứ Công văn số 1372/UBND-KT ngày 21/4/2016 của UBND tỉnh Long An về việc ý kiến chủ sở hữu đề biểu quyết các vấn đề tài chính trong ĐHĐCĐ thường niên năm 2016 của Công ty Cổ phần Đô thị Tân An;

- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Đô thị Tân An;

HĐQT Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề tài chính năm 2015, kế hoạch SXKD năm 2016; miễn nhiệm và bầu bổ sung Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2014-2019; lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập năm 2016 và một số vấn đề khác như sau:

I-Phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ, mức cổ tức 2015:

1/ Phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ, mức cổ tức:

STT	Nội dung	Tỷ lệ %
	Trích lập các quỹ từ lợi nhuận sau thuế trừ thu lao của HĐQT và BKS	
01	Quỹ Đầu tư phát triển	20
02	Quỹ Khen thưởng, phúc lợi	10
03	Quỹ Ban Quản lý, điều hành	05
04	Tỉ lệ chia cổ tức: 1300 đồng/ cổ phần	13 %/ CP

2/ Tiền lương, thù lao HĐQT, Ban Kiểm soát:

Thù lao HĐQT và Ban Kiểm soát: 179.410.000 đồng. Trong đó:

- Thành viên HĐQT: Từ tháng 01 đến tháng 10/2016: 5 thành viên; tháng 11 và 12/2016: 4 thành viên.

- Thành viên Ban Kiểm soát: Từ tháng 01-7/2016: 3 thành viên; từ tháng 8-12/2016: 2 thành viên

II- Kế hoạch SXKD 2016:

STT	Nội dung	Đơn vị tính	KH 2016
1	Tổng doanh thu	Đồng	37.360.374.000
	- Doanh thu công ích	Đồng	33.760.374.000
	- Doanh thu khác	Đồng	3.600.000.000
2	Lao động, tiền lương		
2.1	Lao động	Người	215
	- Ban Quản lý, điều hành	Người	04
	- Người lao động	Người	211
2.2	Tiền lương	Đồng	16.374.000.000
	- Tỷ lệ tiền lương/Doanh thu công ích Doanh thu đạt được lợi nhuận kế hoạch thì được hưởng tỷ lệ 48,69%. - Riêng hoạt động thi công công trình, tiền lương tính theo chi phí nhân công trong cơ cấu dự toán được duyệt.	%	48,69
3	Thù lao HĐQT, BKS	Đồng	245.520.000
	- HĐQT: (3.100.000 x 4 x 12 tháng)	Đồng	148.800.000
	- BKS: (3.100.000 x 2,6 x 12 tháng)	Đồng	96.720.000

III- Các vấn đề tài chính khác:

1/ **Đầu tư mua sắm máy móc, thiết bị phục vụ SXKD:** 200 triệu

2/ **Đầu tư trang bị máy móc thiết bị văn phòng:** 80 triệu.

3/ **Sửa chữa trụ sở làm việc:** 100-200 triệu.

4/ **Lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập năm 2016:**

Để đảm bảo hoạt động của Công ty Cổ phần Đô thị Tân An phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành, thực hiện mục tiêu nâng cao tính chuyên nghiệp trong công tác quản trị điều hành, tính công khai minh bạch trong hoạt động kinh doanh của Công ty Cổ phần Đô thị Tân An;

HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông quyết định lựa chọn công ty kiểm toán độc lập là Công ty TNHH Kiểm toán Sao Việt (Địa chỉ 386/51 Lê Văn Sỹ, Phường

14, Quận 3, thành phố Hồ Chí Minh) thực hiện việc kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2016 của Công ty theo quy định của pháp luật.

IV-Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty:

Căn cứ Thông tư số 121/TT-BTC ngày 26/7/2012 của Bộ Tài chính quy định về quản trị công ty áp dụng cho công ty đại chúng và phụ lục ban hành kèm theo về điều lệ mẫu áp dụng cho công ty đại chúng;

HĐQT Công ty đã thông qua chủ sở hữu kính trình ĐHĐCĐ về một số nội dung chính được sửa đổi bổ sung trong Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty theo quy định của Luật Doanh nghiệp 2014 như sau:

1. Hình thức, bố cục:

Dự thảo Điều lệ mới (dựa điều lệ mẫu áp dụng cho công ty đại chúng) được sửa đổi, bổ sung gồm 21 Chương 51 Điều, so với Điều lệ cũ là 7 Chương, 61 Điều.

2. Nội dung:

a) Về HĐQT:

- Công ty cổ phần do Nhà nước nắm giữ trên 50% tổng số phiếu biểu quyết thì Chủ tịch HĐQT không được kiêm Giám đốc.

- Cuộc họp HĐQT được tiến hành khi có từ $\frac{3}{4}$ (ba phần tư) tổng số thành viên trở lên dự họp. Trường hợp cuộc họp được triệu tập theo quy định khoản này không đủ số thành viên dự họp theo quy định thì được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Trường hợp này, cuộc họp được tiến hành, nếu có hơn một nửa số thành viên HĐQT dự họp.

- Thành viên HĐQT không được biểu quyết về các hợp đồng, các giao dịch hoặc đề xuất mà thành viên đó hoặc người liên quan tới thành viên đó có lợi ích và lợi ích đó mâu thuẫn hoặc có thể mâu thuẫn với lợi ích của Công ty.

- Thành viên HĐQT công ty có thể đồng thời là thành viên HĐQT của công ty khác. Thành viên HĐQT công ty có thể không phải là cổ đông của Công ty.

- Chủ tịch HĐQT có thể bị bãi miễn theo quyết định của HĐQT.

b) Về Ban Kiểm soát:

- Kiểm soát viên công ty cổ phần do Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ phải là kiểm toán viên hoặc kế toán viên.

- Kiểm soát viên có quyền dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị; có quyền thảo luận nhưng không được biểu quyết.

- Thành viên BKS không phải là người trong bộ phận kế toán, tài chính của công ty và không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty.

- Thành viên Ban kiểm soát công ty có thể không phải là cổ đông của Công ty.

c) Về giám đốc điều hành:

- HĐQT bổ nhiệm một người trong số thành viên HĐQT hoặc thuê người khác làm Giám đốc.

d) Về ĐHĐCĐ:

- Đại hội đồng cổ đông phải họp thường niên trong thời hạn 04 tháng, kể từ ngày kết thúc năm tài chính. *Theo đề nghị của Hội đồng quản trị, Cơ quan đăng ký kinh doanh có thể gia hạn, nhưng không quá 06 tháng, kể từ ngày kết thúc năm tài chính.*

- Danh sách cổ đông: Chuẩn bị danh sách các cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại đại hội không sớm hơn năm (05) ngày trước ngày gửi giấy mời họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp 2014. (ĐL cũ: chậm nhất 30 ngày trước ngày khai mạc ĐHĐCĐ)

- Công ty phải gửi thông báo mời họp ĐHĐCĐ đến tất cả các cổ đông có quyền dự họp nêu trên và công bố thông tin chậm nhất 10 ngày trước ngày khai mạc đại hội theo quy định tại Khoản 1 Điều 139 Luật Doanh nghiệp 2014. (ĐL cũ: chậm nhất 7 ngày trước ngày khai mạc đại hội).

- Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết. (ĐL cũ: ít nhất 65%). **Cổ đông tham dự ĐHĐCĐ phải sở hữu hoặc được uỷ quyền đại diện sở hữu từ 2.000 (hai ngàn) cổ phần trở lên.**

- Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 Điều này thì được triệu tập họp lần thứ hai trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông triệu tập lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 33% tổng số phiếu biểu quyết (ĐL cũ: ít nhất 51%)

- Chủ tọa cử một hoặc một số người làm thư ký cuộc họp. (ĐL cũ: cử một người làm thư ký cuộc họp).

- Đại hội đồng cổ đông bầu một hoặc một số người vào ban kiểm phiếu theo đề nghị của chủ tọa cuộc họp. (ĐL cũ: không quá ba người)

- Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ, loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán, việc tổ chức lại hay giải thể doanh nghiệp, giao dịch mua, bán tài sản Công ty có giá trị từ 50% vốn chủ sở hữu trở lên tính theo Báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán được thông qua khi có từ 60% trở lên tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông. (ĐL cũ 75% trở lên).

- Trường hợp thông qua nghị quyết dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản thì nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết tán thành. (ĐL cũ: 75%)

e) Về việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập:

- Đại hội đồng cổ đông thường niên chỉ định một công ty kiểm toán độc lập hoặc thông qua danh sách các công ty kiểm toán độc lập và ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn một trong số các đơn vị này tiến hành các hoạt động kiểm toán Công ty cho năm tài chính tiếp theo.

g) Hợp đồng, giao dịch phải được Đại hội đồng cổ đông hoặc HĐQT chấp thuận:

- Hợp đồng, giao dịch giữa công ty với các đối tượng sau đây phải được Đại hội đồng cổ đông hoặc HĐQT chấp thuận:

+ Cổ đông, người đại diện ủy quyền của cổ đông sở hữu trên 10% tổng số cổ phần phổ thông của công ty và những người có liên quan của họ (ĐL cũ trên 35%)

+ HĐQT chấp thuận các hợp đồng và giao dịch có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản doanh nghiệp ghi trong báo cáo tài chính, gần nhất. (ĐL cũ nhỏ hơn 50%).

+ Thành viên HĐQT, Giám đốc và người có liên quan của họ;

+ Doanh nghiệp quy định tại Khoản 2 Điều 159 Luật Doanh nghiệp.

h) Công khai thông tin:

Công ty cổ phần đại chúng thực hiện công bố, công khai thông tin theo quy định của pháp luật về chứng khoán. Công ty cổ phần mà Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ công bố, công khai thông tin theo quy định tại Điều 108 và Điều 109 của Luật Doanh nghiệp.

V- Thay đổi thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2014-2019:

- Căn cứ Thông tư số 121/TT-BTC ngày 26/7/2012 của Bộ Tài chính quy định về quản trị công ty áp dụng cho công ty đại chúng;

HĐQT Công ty đã thông qua chủ sở hữu kính trình Đại hội đồng cổ đông về việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2014-2019 như sau:

1-Miễn nhiệm hai thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2014-2019:

Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2014-2019 được ĐHĐCĐ bầu gồm 3 thành viên là:

1. Bà Nguyễn Thị Diệu Hồng, Trưởng Ban Kiểm soát.
2. Bà Hà Thị Thu Thủy, thành viên.
3. Ông Phan Thanh Nhân, thành viên.

Bà Hà Thị Thủy đã có đơn xin chấm dứt hợp đồng lao động với Công ty ngày 27/5/2015, thời gian chấm dứt HĐLĐ kể từ ngày 01/8/2015 và đơn xin thôi làm thành viên Ban Kiểm soát ngày 24/7/2015. Ông Phan Thanh Nhân có đơn xin thôi nhiệm vụ thành viên Ban Kiểm soát ngày 26/4/2016 do Thông tư 121/2012/TT-BTC ngày 26/12/2012 của Bộ Tài chính quy định về quản trị công ty áp dụng cho các công ty đại chúng tại Khoản 2 Điều 18 “ Thành viên Ban Kiểm soát không phải là người trong bộ phận kế toán, tài chính của công ty...”.

HDQT đã họp xem xét thống nhất đề nghị ĐHCĐ xét miễn nhiệm hai thành viên Ban Kiểm soát nêu trên theo Điều 47 Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty.

2- Bầu bổ sung hai thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2014-2019:

Căn cứ Điều 41 về Ban Kiểm soát, Điều 42 về tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Ban Kiểm soát của Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Đô thị Tân An, HDQT đã xem xét và thống nhất giới thiệu hai ứng cử viên để ĐHCĐ bầu bổ sung vào Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2014-2019.

HDQT kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Cổ đông;
- Ban Kiểm soát;
- Lưu VT.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Lương Minh Nhật

Số : 23/QC-ĐHĐCĐ 2016

Tân An, ngày 12 tháng 05 năm 2016

**QUY CHẾ LÀM VIỆC
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÔ THỊ TÂN AN NĂM 2016**

Căn cứ:

Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XI thông qua ngày 08/12/2014;

Thông tư số 121/2012/TT-BTC ngày 26/7/2012 của Bộ Tài chính quy định về quản trị công ty áp dụng cho các công ty đại chúng;

Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty.

Hội đồng Quản trị Công ty dự thảo Quy chế làm việc tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 như sau:

**Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1.1. Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 “Đại hội” của Công ty cổ phần Đô thị Tân An .

1.2. Quy chế này quy định cụ thể về quyền và nghĩa vụ của cổ đông, người được ủy quyền dự họp và các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.

1.3. Cổ đông, người được ủy quyền dự họp và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

**Chương II
QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA NHỮNG NGƯỜI THAM DỰ ĐẠI HỘI**

Điều 2. Quyền và nghĩa vụ của cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền tham dự Đại hội.

2.1. Điều kiện tham dự Đại hội: Là các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền bằng văn bản (theo mẫu của Công ty) của một hoặc nhiều cổ đông có tên trong danh sách cổ đông của Công ty tại thời điểm chốt danh sách ngày 12/5/2016 được lưu trữ tại Trụ sở chính của Công ty.

2.2. Quyền của cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông khi tham dự Đại hội:

a) Được trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội bằng văn bản theo mẫu của Công ty;

b) Được thảo luận và biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội theo quy định của Luật Doanh nghiệp, các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan và Điều lệ Công ty;

c) Được Ban tổ chức thông báo nội dung, chương trình Đại hội;

d) Mỗi cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp khi tới tham dự Đại hội được nhận phiếu biểu quyết và các tài liệu ngay sau khi đăng ký tham dự Đại hội với Ban kiểm tra tư cách cổ đông;

e. Cổ đông, người được ủy quyền dự họp đến muộn khi Đại hội chưa kết thúc có quyền đăng ký và tham gia biểu quyết ngay tại Đại hội đối với các vấn đề chưa biểu quyết, khi đó Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội và hiệu lực của các lần biểu quyết đã tiến hành trước đó không bị ảnh hưởng.

2.3. Nghĩa vụ của cổ đông, đại diện theo uỷ quyền của cổ đông khi tham dự Đại hội:

a) Cổ đông hay người được ủy quyền dự họp khi tham dự Đại hội phải mang theo Giấy chứng minh nhân dân, Giấy ủy quyền (đối với đại diện được ủy quyền) và đăng ký tham dự Đại hội với Ban Kiểm tra tư cách cổ đông;

b) Ăn mặc lịch sự;

c) Việc ghi âm, ghi hình Đại hội phải được thông báo công khai và được sự chấp thuận của Chủ tọa Đại hội;

d) Đăng ký phát biểu tại Đại hội theo quy định, tuân thủ thời gian phát biểu, nội dung phát biểu trong phạm vi chương trình Đại hội;

e) Phát biểu và biểu quyết phù hợp với hướng dẫn của Ban tổ chức Đại hội và tuân thủ sự điều khiển của Chủ tọa Đại hội;

f) Không được có hành vi cản trở, gây rối trật tự làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp;

g) Không được gây rối, ngăn cản diễn biến bình thường của Đại hội;

h) Tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa Đại hội;

i) Nghiêm túc chấp hành Quy chế, tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội.

Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông

3.1. Ban kiểm tra tư cách cổ đông gồm một (01) Trưởng Ban và 2 thành viên do Hội đồng quản trị HĐQT Công ty quyết định để thực hiện các chức năng và nhiệm vụ như sau:

a) Kiểm tra tư cách cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền của cổ đông đến dự họp: Yêu cầu cổ đông tham dự Đại hội và khách mời xuất trình Giấy chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu, Giấy ủy quyền (đối với đại diện được ủy quyền) và thư mời;

b) Phát cho cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến dự họp: Phiếu biểu quyết và các tài liệu họp liên quan khác;

c) Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự họp Đại hội tại các thời điểm sau:

- Trước khi khai mạc Đại hội;

- Trước mỗi lần biểu quyết của Đại hội nếu có sự thay đổi về số cổ đông đăng ký tham dự Đại hội (Cổ đông đến muộn đăng ký dự họp).

d) Thực hiện các công việc khác do Ban Tổ chức Đại hội hoặc Chủ tọa Đại hội phân công.

3.2. Ban kiểm tra tư cách cổ đông phân công nhiệm vụ thành viên để hoàn thành nhiệm vụ của Ban.

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm phiếu

4.1. Ban Kiểm phiếu gồm một (01) Trưởng ban và hai (02) thành viên do Chủ tọa đề nghị và được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

4.2. Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ phát phiếu bầu cử, hướng dẫn cách bầu cử, cách sử dụng phiếu bầu cử và tiến hành kiểm phiếu, tính toán và loại trừ các cổ đông có liên quan không có quyền biểu quyết (nếu có).

4.3. Trưởng Ban Kiểm phiếu báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm phiếu.

4.4. Ban Kiểm phiếu có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban.

4.5. Ban Kiểm phiếu chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của kết quả kiểm phiếu đã công bố.

4.6. Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm lưu giữ, bảo quản và bàn giao lại toàn bộ phiếu bầu cử, các biên bản kiểm phiếu cho HĐQT Công ty ngay sau khi kết thúc Đại hội.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa và Thư ký Đại hội

5.1. Chủ tịch HĐQT Công ty là Chủ tọa Đại hội. Đoàn Chủ tọa Đại hội gồm: Chủ tọa Đại hội 2 thành viên HĐQT Công ty.

5.2. Quyết định của Chủ tọa về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội sẽ mang tính phán quyết cao nhất;

5.3. Chủ tọa tiến hành các công việc được cho là cần thiết để điều khiển Đại hội một cách hợp lệ và có trật tự; hoặc để Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông tham dự;

5.4. Không cần lấy ý kiến của Đại hội, bất cứ lúc nào Chủ tọa cũng có thể trì hoãn họp Đại hội đến một thời điểm khác (phù hợp với quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty) và tại một địa điểm khác do Chủ tọa quyết định nếu nhận thấy rằng:

a) Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;

b) Có người dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp;

c) Sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của Đại hội được tiến hành một cách hợp lệ.

5.5. Chủ tọa có quyền không trả lời hoặc chỉ ghi nhận các ý kiến đóng góp của cổ đông nếu các nội dung đóng góp, kiến nghị nằm ngoài nội dung xin ý kiến Đại hội.

5.6. Chủ tọa có quyền cắt ý kiến phát biểu của cổ đông khi cổ đông phát biểu quá thời gian quy định hoặc ý kiến nằm ngoài nội dung chương trình Đại hội, ý kiến trùng lặp.

5.7. Có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người có biểu hiện gây rối, không tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa, ngăn cản diễn biến bình thường của Đại hội.

5.8. Chủ tọa chỉ định Thư ký Đại hội lập biên bản cuộc họp Đại hội và thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tọa.

Chương III THỂ THỨC TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 6. Điều kiện tiến hành Đại hội

6.1. Đại hội được tiến hành khi có số cổ đông tham dự đại diện cho ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông được lập tại thời điểm chốt danh sách cổ đông tham dự Đại hội. Trường hợp quá 60 phút kể từ thời điểm khai mạc Đại hội (được ghi trong nội dung chương trình cuộc họp đã gửi cho các cổ đông), mà số cổ đông đăng ký tham dự Đại hội chưa đại diện đủ cho ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông được lập tại thời điểm chốt danh sách cổ đông thì cuộc họp được coi như chưa đủ điều kiện để tiến hành.

6.2. Trường hợp Đại hội không đủ điều kiện tiến hành theo quy định trên đây thì việc triệu tập và tiến hành Đại hội cổ đông các lần tiếp theo sẽ được tiến hành theo quy định của Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

Điều 7. Tiến hành Đại hội

7.1. Đại hội sẽ diễn ra theo đúng trình tự nội dung chương trình đã được Đại hội thông qua.

7.2. Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung tại chương trình Đại hội theo hình thức biểu quyết quy định tại Điều 10 của Quy chế này.

7.3. Đại hội bế mạc sau khi Biên bản Đại hội được thông qua.

Điều 8. Thông qua quyết định của Đại hội

8.1. Trừ trường hợp quy định tại Khoản 2 của Điều này, các quyết định của Đại hội đồng cổ đông sẽ được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông.

8.2. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ; thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh (nếu có); thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty; dự án đầu tư hoặc bán tài sản của Công ty hoặc giao dịch mua do Công ty thực hiện có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty tính theo báo cáo tài chính gần nhất của Công ty; Bầu miễn nhiệm thành viên BKS; thông qua báo cáo tài chính năm thì phải được số cổ đông đại diện ít nhất 75% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận.

8.3. Việc biểu quyết bầu thành viên Ban Kiểm soát được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, quy định tại Quy chế bầu cử.

Điều 9. Phiếu biểu quyết:

9.1. Phiếu biểu quyết được đóng dấu của Công ty do Ban Kiểm tra tư cách cổ đông phát cho các cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự cuộc họp. Phiếu biểu quyết được ghi mã số, họ tên, chữ ký cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền của cổ đông và các yếu tố kỹ thuật khác giúp cho việc kiểm phiếu chính xác, thuận tiện.

9.2. Giá trị biểu quyết của Phiếu biểu quyết được xác định bằng số cổ phần có quyền biểu quyết mà cổ đông đó sở hữu hoặc đại diện được ủy quyền tham dự Đại hội.

Điều 10. Thẻ thức biểu quyết thông qua các quyết định tại Đại hội

Việc biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 được thực hiện bằng hình thức giao Phiếu biểu quyết và được Chủ tọa Đại hội

công bố ngay tại Đại hội. Cổ đông biểu quyết cho từng vấn đề bằng cách giơ phiếu biểu quyết của mình khi được Chủ tọa hỏi Đồng ý/ Không đồng ý/ Không có ý kiến về từng nội dung cụ thể. Cổ đông chỉ được giơ phiếu biểu quyết một lần đối với từng nội dung (Đồng ý/ Không đồng ý/ Không có ý kiến) và khi kết thúc Đại hội nộp lại phiếu biểu quyết cho Ban tổ chức Đại hội.

Điều 11. Phát biểu ý kiến tại Đại hội

Cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền của cổ đông đến dự họp khi phát biểu ý kiến phải đăng ký vào Phiếu đăng ký phát biểu ý kiến (theo mẫu quy định). Trong Phiếu đăng ký, cổ đông cần ghi rõ câu hỏi hoặc nội dung phát biểu. Phiếu đăng ký được chuyển lên Chủ tọa Đại hội xử lý. Khi phát biểu, nội dung phát biểu cần ngắn gọn và phù hợp với nội dung đang thảo luận tại Đại hội và chương trình Đại hội. Thời gian phát biểu không quá 05 phút. Cổ đông không phát biểu lại những ý kiến đã được cổ đông khác phát biểu và chỉ có các ý kiến phát biểu phù hợp với nội dung chương trình Đại hội mới được ghi vào Biên bản Đại hội.

Điều 12. Biên bản Đại hội

12.1. Nội dung diễn biến tổ chức Đại hội được lập thành Biên bản. Chủ tọa Đại hội và Thư ký Đại hội chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của Biên bản Đại hội.

12.2. Biên bản Đại hội phải được công bố trước Đại hội và được Đại hội thông qua trước khi bế mạc Đại hội;

12.3. Biên bản Đại hội, Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông, Biên bản kiểm phiếu và các tài liệu khác ghi nhận diễn biến, kết quả của Đại hội phải được lưu trữ tại Trụ sở chính của Công ty.

12.4. Biên bản Đại hội phải được gửi tới các cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày bế mạc Đại hội.

12.5. Biên bản Đại hội là cơ sở để đưa ra Nghị quyết Đại hội.

Điều 13. Nghị quyết Đại hội

Căn cứ kết quả tại Đại hội, Chủ tọa chuẩn bị Nghị quyết Đại hội về các vấn đề đã được Đại hội thông qua. Nghị quyết của Đại hội phải được đọc tại Đại hội để các cổ đông thông qua, gửi tới các cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày Đại hội bế mạc.

Điều 14. Hiệu lực thi hành của Quy chế

14.1. Quy chế này gồm ba (03) Chương, mười bốn (14) Điều và có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội biểu quyết thông qua;

14.2. Đại hội đồng cổ đông quyết định việc sửa đổi, bổ sung Quy chế này.

Nơi nhận:

- HĐQT, BKS
- Cổ đông của Công ty;
- Lưu: VT HĐQT.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

CỘNG TY
CÓ PHẦN
ĐÓ THỊ
TÂN AN

Lương Minh Nhựt

QUY CHẾ BẦU CỬ
THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT
NHIỆM KỲ 2014 – 2019 (BỔ SUNG)

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XI thông qua ngày 08/12/2014;
- Thông tư số 121/2012/TT-BTC ngày 26/7/2012 của Bộ Tài chính quy định về quản trị công ty áp dụng cho các công ty đại chúng;
- Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 của Công ty Cổ Đô thị Tân An tiến hành bầu cử thành viên Ban kiểm soát (bổ sung nhiệm kỳ 2014 - 2019) theo các nội dung dưới đây:

Điều 1: Đối tượng thực hiện bầu cử

Cổ đông sở hữu cổ phần và đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết (theo danh sách cổ đông của Công ty chốt ngày 12/05/2016).

Điều 2: Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Ban Kiểm soát (BKS)

* Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên BKS (theo Điều 122 Luật Doanh nghiệp):

- Từ 21 tuổi trở lên, có đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật doanh nghiệp;
- Không phải là vợ, chồng, cha, cha nuôi, mẹ, mẹ nuôi, con, con nuôi, anh, chị, em ruột của thành viên HĐQT, Giám đốc và người quản lý khác;
- Không được giữ các chức vụ quản lý Công ty. Thành viên BKS không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của Công ty.

Điều 3: Đề cử ứng cử viên BKS và số thành viên được bầu

3.1. Đề cử ứng cử BKS: (Theo điểm c Điều 26 Điều lệ Công ty)

Cổ đông và nhóm cổ đông trước và trong cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, các cổ đông có quyền cùng nhau lập nhóm để đề cử và dồn phiếu bầu cho người do họ đề cử, cụ thể như sau:

Số lượng ứng cử viên mà mỗi nhóm có quyền đề cử phụ thuộc vào số lượng ứng cử viên do Đại hội quyết định và tỷ lệ sở hữu cổ phần của mỗi nhóm. Nếu Đại hội đồng cổ đông không quyết định khác thì số lượng mà các nhóm có quyền đề cử thực hiện như sau:

- Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa một ứng cử viên;
- Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 20% đến dưới 30% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa hai ứng cử viên;
- Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 30% đến dưới 40% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa ba ứng cử viên;

- Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 40% đến dưới 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa bốn ứng cử viên;
- Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 50% đến dưới 60% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa năm ứng cử viên;
- Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 60% đến dưới 70% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa sáu ứng cử viên;
- Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 70% đến dưới 80% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa bảy ứng cử viên;
- Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 80% đến dưới 90% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa tám ứng cử viên.

Trường hợp số lượng ứng cử viên được cổ đông, nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền đề cử thì số ứng cử viên còn lại do Hội đồng Quản trị đương nhiệm đề cử.

3.2 Số lượng thành viên BKS được bầu

Điều 41, Điều lệ Công ty quy định số lượng thành viên BKS 3 thành viên. Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 này, HĐQT đề xuất số lượng thành viên BKS bầu bổ sung nhiệm kỳ 2014-2019 để Đại hội đồng cổ đông thông qua và tiến hành bầu theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

Điều 4: Phiếu bầu và ghi phiếu bầu

- Danh sách ứng cử viên BKS: Được sắp xếp theo thứ tự ABC theo tên, ghi đầy đủ họ và tên trên phiếu bầu.
- Phiếu bầu và ghi phiếu bầu
- + Phiếu bầu được in thống nhất, có tổng số quyền biểu quyết theo mã số tham dự;
- + Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền được phát phiếu bầu BKS theo mã số tham dự sở hữu và được ủy quyền ;
- + Trường hợp ghi sai, cổ đông đề nghị Ban Bầu cử đổi phiếu bầu khác;
- + Cổ đông tiến hành bầu thành viên BKS được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại Đại hội.

Điều 5: Phương thức bầu cử

- Việc biểu quyết bầu thành viên Ban Kiểm soát thực hiện bỏ phiếu kín theo phương thức bầu đôn phiếu;
- Mỗi cổ đông có tổng số quyền bầu tương ứng với số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) **nhân** với số thành viên được bầu của BKS được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- + Bầu cử bằng phương pháp ghi số cổ phần cho số ứng cử viên mà mình lựa chọn: cổ đông ghi trực tiếp số quyền bầu vào ô trống bên phải của tên ứng cử viên mà mình lựa chọn. Số quyền bầu cho từng ứng cử viên có thể khác nhau tùy thuộc vào sự tín nhiệm của cổ đông/đại diện cổ đông đối với mỗi ứng cử viên. Tổng số quyền biểu quyết cổ đông bầu cho các ứng cử viên không được vượt quá tổng số quyền bầu của cổ đông/đại diện cổ đông đó.

Điều 6: Các trường hợp phiếu bầu không hợp lệ

- Phiếu không do Công ty phát hành, không có dấu của Công ty;
- Phiếu tẩy xóa hoặc ghi thêm tên người ngoài danh sách ứng cử viên đã được DHCĐ thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu.

- Phiếu có tổng số quyền biểu quyết cho những ứng cử viên của cổ đông vượt quá tổng số quyền biểu quyết của cổ đông đó sở hữu/được ủy quyền.
- Phiếu bầu quá số lượng thành viên BKS đã được Đại hội thông qua.
- Phiếu bầu không dán tem ghi các thông tin về cổ đông.

Điều 7: Ban kiểm phiếu, nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu

Ban kiểm phiếu do Chủ tọa Đại hội đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

Ban kiểm phiếu có trách nhiệm:

- + Hướng dẫn cổ đông quy trình bầu cử, cách thức bỏ phiếu;
- + Phát phiếu bầu;
- + Tiến hành kiểm phiếu;
- + Công bố kết quả kiểm phiếu trước Đại hội.

Thành viên Ban kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử vào BKS;

- Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu
- + Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông;
- + Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu;
- + Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc;
- + Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và được Trưởng Ban kiểm phiếu công bố trước Đại hội.

Điều 7: Nguyên tắc trúng cử thành viên BKS:

- Người trúng cử phải đạt được số phiếu hợp lệ tương ứng với ít nhất 30% quyền bầu cử của tất cả cổ đông dự họp và được nhiều phiếu hơn tính theo thứ tự số phiếu đạt được từ cao xuống thấp đến tối đa số người trúng cử theo qui định.
- Nếu có nhiều ứng cử viên ngang phiếu bầu làm cho việc chọn đủ số cần bầu không thực hiện được thì số ứng cử viên ngang phiếu đó phải bầu lại để chọn ra số còn thiếu sau khi các ứng cử viên có số phiếu cao hơn đã trúng cử. Việc bầu lại vẫn theo nguyên tắc bầu dồn phiếu.

Điều 8: Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu

- Sau khi kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu phải lập biên bản kiểm phiếu. Nội dung biên bản kiểm phiếu bao gồm: Tổng số cổ đông tham gia dự họp, tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu, tỷ lệ quyền biểu quyết của cổ đông tham gia bỏ phiếu so với tổng số quyền biểu quyết của cổ đông tham gia dự họp (theo phương thức bầu dồn phiếu), số và tỉ lệ phiếu hợp lệ, phiếu không hợp lệ, phiếu trống; số và tỉ lệ quyền biểu quyết cho từng ứng cử viên vào BKS;

- Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trước Đại hội.

Điều 9: Những khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu sẽ do chủ tọa cuộc họp giải quyết và được ghi vào biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

Quy chế này gồm có 09 điều và được đọc công khai trước Đại hội đồng cổ đông để biểu quyết thông qua.

CHỦ TỌA ĐẠI HỘI

Số: /NQ-ĐHĐCĐ-ĐTTA

Tân An, ngày tháng 5 năm 2016

DỰ THẢO

**NGHỊ QUYẾT
Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÔ THỊ TÂN AN**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;

- Căn cứ Quyết định số 513 /QĐ-UB ngày 23 tháng 02 năm 2009 của Ủy Ban Nhân Dân tỉnh Long An về việc phê duyệt phương án cổ phần hóa và chuyển doanh nghiệp nhà nước Công ty TNHH MTV Công trình Đô thị Tân An thành Công ty cổ phần Đô thị Tân An;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Đô thị Tân An ngày 31 tháng 10 năm 2014;

- Căn cứ Biên bản ĐHĐCĐ thường niên số /BBĐHĐCĐ-ĐTTA ngày 24 tháng 5 năm 2016.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua Báo cáo số /BC-HĐQT ngày /5/2016 của HĐQT về hoạt động của HĐQT Công ty năm 2015 và phương hướng nhiệm vụ năm 2016

Điều 2. Thông qua Báo cáo số /BC-ĐTTA ngày của Giám đốc Công ty về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2015 và phương hướng nhiệm vụ năm 2016, cụ thể như sau:

1.1- Kết quả SXKD 2015:

- Doanh thu: 44,23 tỉ đồng đạt 127 % kế hoạch.
- Lợi nhuận trước thuế: 3,759 tỉ đồng đạt 110 % kế hoạch.

1.2- Kế hoạch SXKD 2016:

- Doanh thu: 37,360 tỉ đồng.
- Lợi nhuận trước thuế: 3,736 tỉ đồng.

Đại hội thống nhất 100% các chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đề ra trong Báo cáo để hoàn thành thắng lợi kế hoạch SXKD năm 2016.

Điều 3. Thông qua Báo cáo tóm tắt tình hình tài chính năm 2015 đã được kiểm toán

Điều 4. Thông qua Báo cáo số /BC-ĐTTA ngày /5 /2016 của Ban Kiểm soát về hoạt động giám sát năm 2015.

Điều 5. Thông qua Tờ trình số /TTr-ĐTTA ngày /5 /2016 của HĐQT về:

- Phương án phân bổ lợi nhuận, trích lập các quỹ, mức cổ tức 2015; Quỹ tiền lương, thù lao HĐQT và BKS năm 2015;
- Kế hoạch SXLKD 2016, Lao động tiền lương, thù lao của HĐQT và Ban Kiểm soát năm 2016;
- Lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập năm 2016;
- Miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên BKS nhiệm kỳ 2014-2019;
- Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty theo Luật Doanh nghiệp 2014;
- Một số vấn đề khác:

Điều 6. Thông qua việc miễn nhiệm và kết quả bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2014-2019:

- Thông qua việc miễn nhiệm 02 thành viên Ban Kiểm soát:
 1. Bà Hà Thị Thu Thủy
 2. Ông Phan Thanh Nhân.
- Thông qua kết quả bầu bổ sung 02 thành viên Ban Kiểm soát:
 1. Ông Lại Thanh Nhân.
 2. Ông Võ Phước Toàn.

Điều 7. Thông qua Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Đô thị Tân An (Công ty đại chúng).

Điều 8. Điều khoản thi hành

Nghị quyết được thông qua toàn văn tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2016 và có giá trị thi hành kể từ ngày tháng 5 năm 2016.

HĐQT, Ban Kiểm soát, Ban Giám đốc có trách nhiệm tiến hành các công việc được ĐHĐCĐ thông qua trong Nghị quyết này bảo đảm lợi ích của Công ty, của người lao động, phù hợp với các quy định của pháp luật, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

Nơi nhận:

- Đảng ủy Công ty (b/c);
- HĐQT, BKS (t/h);
- BGD (t/h);
- BCH CĐCS Công ty (t/h);
- Các bộ phận trực thuộc (t/h);
- Cổ đông;
- Lưu VT.

**TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH ĐẠI HỘI
CHỦ TOẠ**

**CHỦ TỊCH HĐQT
Lương Minh Nhật**